TAND HUYỆN HIỆP HÒA **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HSST
Ngày 13/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- ***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Đô

Ông Đỗ Văn Bộ

- ***Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa*:**

+ Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang: Ông Ngô Đức Nghiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 13/7/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/HSST ngày 25/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐST-HS ngày 01/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Q** - sinh năm 1995;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn C, xã LP, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: Lớp 4/12;

Con ông: Trần Văn Quân, sinh năm 1971; Con bà: Trần Thị Lay, sinh năm 1972; (đã chết); Vợ, con: chưa có; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 54/2017/HSST ngày 13/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử 05 năm tù về tội ‘‘Cướp tài sản” (Chấp hành xong án phạt tù ngày 28/11/2020).

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hiệp Hoà (có mặt).

*** Người bị hại.**

Họ và tên: Anh Nguyễn Văn H, sinh 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn SG, xã NS, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

***Người liên quan:**

1.Anh Nguyễn Thế T, sinh năm: 1996 (vắng mặt)

Trú tại: thôn C, xã LP, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

2.Anh Nguyễn Văn T, sinh 1991 (vắng mặt)

Trú tại: thôn C, xã LP, Hiệp Hòa, Bắc Giang

3.Chị Dương Thị N, sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Trú tại: thôn BA, xã HA, Hiệp Hòa, Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra xác định Trần Văn Q là nhân viên làm tại quán Karaoke Ninh Bình ở thôn C, xã LP, Hiệp Hòa. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/5/2021, Quyền đi bộ từ quán Karaoke Ninh Bình về nhà, khi đi đến cổng nhà anh Nguyễn Văn H, phát hiện cổng nhà anh Huân không khóa nên Quyền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nhà anh Huân. Quyền mở cổng đi vào trong sân thấy cửa giữa nhà anh Huân chỉ khép hờ mà không khóa, Quyền mở cửa đi vào trong nhà phát hiện 01 chiếc điện thoại OPPO màu tím ở trên chiếc giường gấp, Quyền dùng tay phải cầm điện thoại lên và đút vào túi quần bên phải sau đó tiếp tục đi sang phòng ngủ bên cạnh, kiểm tra tủ quần áo, nhưng không phát hiện gì có giá trị. Sau đó Quyền đi ra ngoài sân phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-bạc BKS: 98D1-349.93 của anh Huân vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa, Quyền dắt xe ra cổng, sau đó nổ máy xe tẩu thoát. Khi đi đến cánh đồng phía sau cây xăng của thôn C, xã LP, Quyền dừng xe kiểm tra số tài sản vừa trộm cắp được thì phát phát hiện trong cốp xe mô tô có 01 bộ áo mưa và 01 túi nhựa màu trắng; chiếc điện thoại có gắn một chiếc ốp màu đen, Quyền vứt áo mưa, túi nhựa màu trắng và chiếc ốp của chiếc điện thoại vừa trộm cắp được xuống mương rồi đi về quán karaoke Ninh Bình. Sau đó, Quyền rủ Nguyễn Thế T, sinh năm1996, ở thôn C, xã LP, huyện Hiệp Hoà cùng đi đến nhà chị Dương Thị N, sinh năm 1983 ở thôn BA, xã HA, huyện Hiệp Hoà để cắm chiếc xe máy vừa trộm cắp được (Quyền không nói cho Tùng biết là xe do Quyền phạm tội mà có). Khi đi gần đến nhà chị Nga Quyền bảo Tùng xuống bắt xe taxi lên nhà chị Nga để đón Quyền, một mình Quyền điều khiển xe máy lên nhà chị Nga. Khi đến nhà chị Nga, Quyền hỏi chị Nga về việc cầm cố xe máy, nhưng do xe không có giấy tờ nên chị Nga không nhận cầm cố. Sau đó, Quyền nói với chị Nga cho vay

4.000.000 đồng và để lại xe làm tin thì chị Nga đồng ý cho Quyền vay tiền và để lại xe. Quyền đi ra ngoài đường thì Tùng đi taxi đến đón, Quyền và Tùng quay về quán karaoke Ninh Bình. Còn chiếc điện thoại OPPO, Quyền đưa cho Tùng và nhờ Tùng đi mở khóa, chạy lại phần mềm (Quyền nói là điện thoại của Quyền bị quên mật khẩu). Sau đó, Tùng rủ anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 ở thôn C, xã LP (cùng chỗ làm với Tùng và Quyền) đi chạy lại phần mềm cùng với Tùng. Khi Tùng và anh Tuấn đang ngồi đợi ở cửa hàng điện thoại thì lực lượng Công an đến mời Tùng về trụ sở Công an huyện Hiệp Hòa để làm việc và thu giữ chiếc điện thoại. Số tiền Quyền có được từ việc vay tiền của chị Nga và để lại chiếc xe trộm cắp, Quyền đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi ra đầu thú, Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hoà cho Trần Văn Q chỉ địa điểm hiện trường trộm cắp tài sản; Địa điểm quyền vứt áo mưa, ốp điện thoại, túi nhựa mầu trắng. Kết quả: Quyền xác định chính xác địa điểm trộm cắp, địa điểm vứt áo mưa, ốp điện thoại, túi nhựa mầu trắng, Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 vỏ ốp điện thoại bằng nhựa, màu đen và 01 túi nhựa màu trắng.

Ngày 16/5/2021, chị Dương Thị N tự nguyện giao nộp cho CQĐT chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan điều tra (BL 55). Về số tiền 4.000.000 đồng chị Nga không đề nghị bồi thường, không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Ngày 17/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã Quyết định trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa định giá số tài sản mà Quyền trộm cắp được. Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐG ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa, kết luận: "*Chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng-đen-bạc, BKS: 98D1-349.93, số khung: 1217DY502680, số máy: HC12E5502451 có giá 12.000.000 đồng; Chiếc túi nhựa màu trắng có giá 1.000 đồng; Chiếc điện thoại OPPO F9 Pro màu tím Imei1: 866376049247510, Imei2: 86637604247502 có giá 1.500.000 đồng; Chiếc ốp nhựa điện thoại màu đen có giá 0 đồng;* ***Tổng giá trị các tài sản: 13.501.000 đồng*** *(Mười ba triệu năm trăm linh một nghìn đồng).*

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-HH ngày 24/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa để xét xử đối với bị cáo Trần Văn Q có lý lịch nêu trên về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Về phía người bị hại là anh Nguyễn Văn H và người liên quan là anh Tùng, anh Tuấn, chị Nga vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra các anh, chị

không có ý kiến thắc mắc gì về hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời các anh, chị cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về TNDS.

Về phía đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay thực hành quyền công tố trình bầy luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 BLHS Xử phạt Trần Văn Quyên từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản ". Thời gian tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/5/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại cho người bị hại, bị hại, người liên quan không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Ngoài ra Đại diện viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo Trần Văn Q không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người bị hại, người làm chứng, người liên quan là anh Tùng, anh Tuấn, chị Nga, anh Huân và các anh, chị đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Văn Q có mặt đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội, kết quả định giá tài sản, lời khai của người bị

hại, người liên quan và người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/5/2021, tại nhà anh Nguyễn Văn H, Trần Văn Q đã lợi dụng sơ hở trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 98D1-349.93; 01 chiếc túi nhựa màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động OPPO F9 Pro màu tím; 01 chiếc ốp nhựa điện thoại màu đen của anh Nguyễn Văn H. Tổng trị giá tài sản là: **13.501.000 đồng** *(mười ba triệu năm trăm linh một nghìn đồng)*.

Điều đó đã có đầy đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Quyền phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây nên sự hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho loại tội này.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là tên lười lao động, không chịu làm ăn lương thiện, bản thân cũng đã bị Tòa án xét xử về hành vi chiếm đoạt, đã được đưa đi cải tạo, nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa cho bản thân, nay lại dấn thân vào con đường phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Do vậy cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi lượng hình, thể hiện tính nhân đạo của nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt nam.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường gì. Người liên quan cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 quần đùi màu đen và 01 áo cộc màu đen, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với chị Dương Thị N đã cho Quyền gửi lại xe và cho Quyền vay 4.000.000 đồng, chị Nga không biết là tài sản do Quyền phạm tội mà có nên không phạm tội và không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thế T đã đi cùng Quyền gửi chiếc xe mô tô trộm cắp được tại nhà chị Nga, mang điện thoại do Quyền trộm cắp được đi mở mật khẩu nhưng anh Tùng không biết là tài sản do Quyền phạm tội mà có nên không phạm tội và không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T đã cùng Nguyễn Thế T đi mở mật khẩu điện thoại nhưng anh Tuấn không biết tài sản do Quyền phạm tội mà có nên không phạm tội và không xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

1.Về hình phạt: Xử phạt: **Trần Văn Q**: **01 (Một) năm 03 (Ba) tháng** tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy 01 quần đùi màu đen và 01 áo cộc màu đen.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Bị cáo Trần Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc niêm yết bản án./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- CQCSĐT- CA. Huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Người bị hại; Người liên quan;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Chung